HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2012/NQ-HĐND	*Quảng Trị, ngày 13 tháng 4 năm 2012*

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định một số chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ; Thông tư liên tịch số 102/2010/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 02 tháng 8 năm 2010 của liên Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ và việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách cho công tác dân quân tự vệ;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 746/TTr-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2012 về việc đề nghị thông qua Đề án đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ nòng cốt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:

1. Dân quân khi tập trung làm nhiệm vụ (trừ Dân quân biển và Dân quân Thường trực) được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung của

cán bộ, công chức; nếu làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được bố trí nơi nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi, về; được hỗ trợ tiền ăn bằng mức ăn hiện hành của chiến sỹ bộ binh phục vụ có thời hạn trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Dân quân biển khi huấn luyện, làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, tìm kiếm, cứu nạn trên biển được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,12 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức.

3. Dân quân đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ, nếu tiếp tục được kéo dài thời hạn tham gia nghĩa vụ thì ngoài chế độ theo quy định chung, khi tập trung làm nhiệm vụ được hưởng trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng hệ số 0,04 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức.

4. Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã (phường, thị trấn) đang hưởng phụ cấp hàng tháng đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, trong thời gian giữ chức vụ nếu có nhu cầu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thì được hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm xã hội bằng 50% mức đóng bảo hiểm xã hội theo hệ số 1,0 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức.

5. Thôn đội trưởng (khóm, bản, khu phố) được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 0,5 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức.

6. Chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ không thuộc quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 1 của Nghị quyết này thì cơ quan, đơn vị, tổ chức căn cứ Luật Dân quân tự vệ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân quân tự vệ và Quyết định của UBND tỉnh để thực hiện.

Điều 2. Nguồn kinh phí và nhiệm vụ chi:

1. Nguồn kinh phí và nhiệm vụ chi thực hiện chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ được bố trí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; trích từ Quỹ Quốc phòng - An ninh và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Doanh nghiệp đã tổ chức đơn vị tự vệ có trách nhiệm bố trí kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức, huấn luyện và hoạt động của lực lượng tự vệ. Doanh nghiệp chưa tổ chức tự vệ có trách nhiệm bảo đảm kinh phí cho người lao động của doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân ở địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động. Khoản kinh phí này được tính vào các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp.

Điều 3. Giao UBND tỉnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 4 năm 2012 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2012.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc